

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA QH-2018
NỘP HỌC PHÍ HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-CTSV, ngày / /2021)

Định mức: 3.500.000đ/tháng

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
1	18020161	Bùi Tuấn Anh	03/07/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
2	18020160	Đoàn Ngọc Anh	15/01/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
3	18020125	Hoàng Nghĩa Anh	22/07/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
4	18020151	Nguyễn Phúc Tiến Anh	30/04/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
5	18020177	Lê Thị Hồng Ánh	06/11/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
6	18020182	Nguyễn Ngọc Ánh	31/01/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
7	18020219	Đặng Đức Cảnh	18/07/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
8	18020223	Đỗ Văn Chí	09/08/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
9	18020367	Nguyễn Anh Dũng	09/07/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
10	18020412	Nguyễn Văn Duy	24/12/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
11	18020387	Đào Hồng Dương	27/12/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
12	18020327	Nguyễn Duy Đức	15/01/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
13	18020451	Phạm Thanh Hải	06/10/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
14	18020492	Nguyễn Minh Hiếu	24/08/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
15	18020522	Bùi Quang Hiệu	29/07/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
16	18020559	Đặng Huy Hoàng	26/01/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
17	18020591	Dương Văn Hùng	16/04/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
18	18020602	Lê Văn Hùng	09/09/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
19	18020628	Ngô Quang Huy	29/09/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
20	18020639	Vũ Quang Huy	28/03/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
21	18020609	Lưu Bách Hưng	07/04/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
22	18020618	Phạm Việt Hưng	22/04/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
23	18020690	Đào Ngọc Khánh	03/09/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
24	18020719	Nguyễn Việt Huy Khôi	23/08/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
25	18020775	Lê Thị Mỹ Linh	25/07/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
26	18020849	Đoàn Đức Long	30/09/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
27	18020791	Nguyễn Đức Long	20/12/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
28	18020844	Phạm Đào Hoàng Long	02/04/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
29	18020875	Nguyễn Đức Mạnh	04/06/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
30	18020934	Chu Văn Nam	26/10/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
31	18020984	Trương Thị Cẩm Nhung	06/04/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
32	18020987	Vũ Oanh	17/11/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
33	18021055	Phan Đức Quang	11/04/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
34	18021065	Lê Minh Quyền	10/12/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
35	18021101	Vũ Mậu Sơn	22/01/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
36	18021188	Vũ Đình Thành	16/03/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
37	18021190	Vũ Đức Thành	15/01/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
38	18021137	Nguyễn Hoàng Thăng	11/12/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
39	18021157	Bùi Quang Việt Thắng	07/10/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
40	18021155	Lê Tất Thắng	30/05/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
41	18021209	Trần Vũ Thiện	17/08/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
42	18021243	Đỗ Tiến Thu	01/09/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
43	18021249	Bùi Đức Thuận	19/06/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
44	18021251	Chu Thế Thuận	08/10/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
45	18021285	Trần Minh Toàn	01/06/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
46	18021291	Nguyễn Đình Tới	17/09/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
47	18021316	Nguyễn Bá Trung	21/12/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
48	18021321	Nguyễn Thành Trung	13/12/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
49	18021342	Ngô Duy Trường	27/09/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
50	18021349	Võ Hoàng Anh Tú	09/09/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
51	18021369	Nguyễn Phúc Tuấn	04/03/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
52	18021368	Trần Minh Tuấn	09/09/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
53	18021398	Dương Thanh Tùng	29/05/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
54	18021392	Nguyễn Văn Tùng	25/10/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
55	18021409	Doãn Công Tuyên	15/01/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
56	18020155	Đỗ Quang Anh	02/03/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
57	18020229	Trần Thế Chiến	03/03/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
58	18020375	Bùi Trí Dũng	17/12/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
59	18020401	Bùi Công Dương	27/04/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
60	18020273	Lê Văn Đạo	11/03/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
61	18020336	Đào Minh Đức	19/11/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
62	18020339	Lê Huy Đức	11/09/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
63	18020344	Nguyễn Ngọc Đức	12/04/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
64	18020356	Nguyễn Trung Đức	18/05/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
65	18020324	Nguyễn Xuân Đức	01/05/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
66	18020431	Lê Quang Giang	10/07/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
67	18020501	Diêm Đăng Hiếu	23/10/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
68	18020503	Phạm Văn Hiếu	23/09/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
69	18020561	Nguyễn Ngọc Hoàng	23/07/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
70	18020548	Nguyễn Thái Hoàng	18/01/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
71	18020647	Lương Đức Huy	21/02/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
72	18020615	Ngô Mạnh Hưng	02/02/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
73	18020606	Nguyễn Việt Hưng	20/11/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
74	18020608	Vũ Đình Hưng	16/01/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
75	18020619	Trần Thanh Hương	07/09/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
76	18020706	Vũ Ngọc Khánh	16/11/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
77	18020735	Kiều Văn Kiên	04/09/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
78	18020744	Phạm Tùng Lâm	19/05/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
79	18020743	Phạm Tùng Lâm	08/11/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
80	18020774	Lê Đình Linh	15/04/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
81	18020830	Nguyễn Ngọc Long	16/11/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
82	18020829	Trần Gia Long	10/06/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
83	18020041	Đào Công Minh	18/09/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
84	18020894	Nguyễn Ngọc Minh	18/02/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
85	18020903	Nguyễn Văn Minh	04/01/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
86	18020939	Hoàng Minh Nam	07/12/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
87	18020933	Nguyễn Vũ Giang Nam	10/05/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
88	18020974	Đỗ Văn Nhất	28/12/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
89	18021007	Nguyễn Thành Phúc	02/06/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
90	18021039	Hồ Đức Quân	20/04/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
91	18021059	Lê Vương Quốc	09/05/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
92	18021072	Lê Thanh Sang	04/05/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
93	18021084	Lê Minh Sơn	14/10/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
94	18021082	Nguyễn Hồng Sơn	23/12/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
95	18021165	Nguyễn Kiến Thanh	03/06/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
96	18021225	Phạm Thế Thịnh	08/08/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
97	18021260	Nguyễn Ngọc Thúy	16/02/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
98	18021244	Vũ Kim Thư	20/05/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
99	18021325	Nguyễn Đức Trung	22/09/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
100	18021339	Trần Văn Trường	02/08/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
101	18021397	Nguyễn Văn Tùng	03/05/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
102	18021416	Phạm Bá Văn	24/06/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
103	18021422	Vũ Quốc Việt	05/04/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
104	18021444	Trần Trọng Vương	11/06/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
105	18021447	Viên Đức Vương	26/03/2000	QH-2018-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
106	18020149	Trần Tuấn Anh	21/06/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
107	18020214	Lê Minh Bình	19/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
108	18020236	Lê Hữu Chung	15/04/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
109	18020370	Nguyễn Mạnh Dũng	20/11/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
110	18020009	Nguyễn Tất Đạt	02/01/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
111	18020294	Vũ Thành Đạt	09/06/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
112	18020428	Lê Bằng Giang	20/10/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
113	18020429	Nguyễn Trường Giang	05/05/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
114	18020424	Phạm Trường Giang	12/11/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
115	18020439	Nguyễn Phúc Hải	29/03/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
116	18020452	Võ Thanh Hải	03/05/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
117	18020455	Nguyễn Thị Bích Hằng	26/05/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
118	18020507	Nguyễn Xuân Hiếu	01/08/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
119	18020502	Phạm Văn Hiếu	15/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
120	18020017	Trần Mạnh Hiếu	01/01/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
121	18020523	Bạch Quang Hiếu	15/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
122	18020557	Nguyễn Huy Hoàng	22/11/1999	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
123	18020544	Nguyễn Xuân Hoàng	22/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
124	18020582	Phan Quang Hùng	28/07/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
125	18020635	Vũ Quang Huy	10/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
126	18020024	Vũ Trần Quang Huy	26/10/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
127	18020696	Đặng Quốc Khánh	31/08/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
128	18020685	Nguyễn Quốc Khánh	23/08/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
129	18020715	Nguyễn Văn Khiêm	04/07/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
130	18020737	Phạm Trung Kiên	08/06/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
131	18020763	Phùng Thị Khánh Linh	08/06/1999	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
132	18020852	Lê Kim Long	06/02/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
133	18020831	Nguyễn Thăng Long	09/02/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
134	18020906	Nguyễn Đức Minh	07/10/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
135	18020909	Trần Công Minh	30/06/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
136	18020949	Tần Lê Nghĩa	06/03/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
137	18020950	Lê Huy Ngọ	14/02/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
138	18020963	Nguyễn Đình Ngọc	24/06/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
139	18020975	Lê Quang Nhật	06/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
140	18020991	Nguyễn Đình Phan	28/03/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
141	18021052	Nguyễn Văn Quang	20/02/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
142	18021048	Trần Vinh Quang	23/11/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
143	18021033	Lê Anh Quân	23/05/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
144	18021174	Trần Trung Thành	18/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
145	18021139	Phạm Hải Thắng	02/07/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
146	18021309	Vũ Khánh Trinh	30/11/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
147	18021319	Đình Thành Trung	10/01/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
148	18021338	Nguyễn Xuân Trường	14/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
149	18021361	Nguyễn Anh Tuấn	30/03/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
150	18021424	Nguyễn Quốc Việt	30/04/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
151	18021433	Phạm Dương Vũ	03/07/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
152	18020104	Đoàn Đình An	16/11/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
153	18020112	Nguyễn Đăng An	22/06/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
154	18020106	Nguyễn Quốc An	16/01/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
155	18020119	Đình Vĩnh Anh	05/08/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
156	18020194	Trịnh Xuân Bách	13/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
157	18020212	Lê An Bình	30/11/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
158	18020403	Lương Tuấn Dương	14/06/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
159	18020386	Nguyễn Đức Dương	01/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
160	18020347	Lê Anh Đức	08/02/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
161	18020335	Nguyễn Phú Đức	01/08/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
162	18020510	Nguyễn Ngọc Hiếu	13/05/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
163	18020527	Nguyễn Duy Hòa	25/10/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
164	18020565	Đào Huy Hoàng	21/08/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
165	18020543	Nguyễn Lê Hoàng	29/10/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
166	18020554	Nguyễn Việt Hoàng	30/03/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
167	18020021	Dương Quốc Hưng	30/11/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
168	18020670	Bùi Đức Khải	29/11/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
169	18020710	Nguyễn Quốc Khánh	02/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
170	18020026	Trần Trung Kiên	03/01/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
171	18020758	Hoàng Phương Linh	09/01/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
172	18020810	Hồ Tuấn Long	17/04/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
173	18020790	Nguyễn Duy Long	27/07/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
174	18020792	Nguyễn Phi Long	21/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
175	18020779	Nguyễn Hữu Lộc	04/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
176	18020907	Mai Xuân Minh	09/03/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
177	18020958	Vũ Minh Ngọc	16/10/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
178	18020966	Trần Quang Nguyên	28/11/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
179	18020967	Vũ Đức Nguyên	22/02/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
180	18020969	Trần Phan Nguyễn	24/11/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
181	18021002	Nguyễn Trung Phong	22/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
182	18021009	Nguyễn Quang Phúc	30/07/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
183	18021014	Hồ Công Phùng	17/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
184	18021027	Lê Thị Phương	02/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
185	18020047	Tạ Đình Quý	15/03/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
186	18021069	Hoàng Như Quỳnh	19/08/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
187	18021121	Dương Văn Tân	01/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
188	18020050	Nguyễn Minh Tân	08/02/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
189	18021173	Nguyễn Xuân Thành	24/01/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
190	18021159	Đỗ Trịnh Quốc Thắng	05/06/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
191	18021206	Hồ Văn Thép	19/05/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
192	18021222	Nguyễn Xương Thìn	02/10/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
193	18021228	Lê Thái Thịnh	24/04/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
194	18021235	Phan Bùi Phúc Thịnh	05/06/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
195	18021346	Lộc Phi Trường	24/07/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
196	18021362	Nguyễn Đình Anh Tuấn	08/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
197	18021383	Phạm Thế Tuấn	02/04/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
198	18020101	Hàn Tiến Khánh An	18/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
199	18020130	Đình Tiến Anh	04/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
200	18020138	Hoàng Đức Anh	17/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
201	18020167	Hoàng Việt Anh	26/02/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
202	18020159	Nguyễn Minh Anh	31/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
203	18020131	Trần Đức Anh	03/02/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
204	18020213	Dương Đình Bình	14/02/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
205	18020231	Trần Công Chiến	11/10/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
206	18020245	Nguyễn Đức Công	28/10/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
207	18020393	Nguyễn Đỗ Dương	18/10/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
208	18020286	Nguyễn Tiến Đạt	22/08/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
209	18020290	Nguyễn Tiến Đạt	04/11/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
210	18020434	Nguyễn Đăng Hà	26/11/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
211	18020461	Nguyễn Việt Hào	27/11/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
212	18020495	Trần Minh Hiếu	15/01/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
213	18020494	Vũ Minh Hiếu	24/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
214	18020533	Thạch Minh Hoàn	11/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
215	18020566	Nguyễn Việt Hoàng	01/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
216	18020568	Phạm Việt Hoàng	11/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
217	18020555	Trần Long Hoàng	26/10/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
218	18020599	Đình Xuân Hùng	03/01/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
219	18020598	Trần Đức Hoàng Hùng	09/04/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
220	18020654	Đỗ Quang Huy	08/04/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
221	18020649	Nguyễn Quang Huy	08/01/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
222	18020638	Nguyễn Tiến Hoàng Huy	21/03/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
223	18020691	Trần Quốc Khánh	02/09/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
224	18020738	Hoàng Tuấn Kiệt	23/03/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
225	18020762	Nguyễn Văn Linh	17/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
226	18020857	Hồ Đức Long	20/04/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
227	18020035	Mai Hoàng Long	15/03/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
228	18020032	Nguyễn Hải Long	17/07/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
229	18020796	Nguyễn Hải Long	21/07/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
230	18020833	Nguyễn Kim Long	19/04/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
231	18020836	Nguyễn Thành Long	08/05/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
232	18020795	Nguyễn Tuấn Long	24/08/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
233	18020793	Nguyễn Việt Long	28/03/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
234	18020780	Kiều Xuân Lộc	12/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
235	18020889	Đàm Tuấn Minh	12/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
236	18020918	Phương Anh Mỹ	26/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
237	18020940	Bùi Hải Nam	19/08/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
238	18020981	Cao Cẩm Nhung	13/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
239	18020992	Nguyễn Thế Phan	14/01/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
240	18021017	Bùi Khánh Phương	22/07/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
241	18021063	Nguyễn Thị Quyên	15/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
242	18021078	Công Minh Sơn	08/02/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
243	18021102	Nguyễn Huy Sơn	18/10/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
244	18021113	Nguyễn Thị Minh Tâm	04/08/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
245	18021202	Chu Quang Thế	17/11/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
246	18021232	Ngô Doãn Thịnh	21/06/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
247	18021254	Ngô Công Thức	11/05/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
248	18021286	Phạm Ngọc Toàn	10/04/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
249	18021350	Nguyễn Ngọc Tú	24/08/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
250	18021352	Trịnh Tuấn Tú	19/04/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
251	18021371	Nguyễn Mạnh Tuấn	16/12/2000	QH-2018-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000